

# ĐỊNH HƯỚNG BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG MỀM CHO SINH VIÊN TRONG CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI

Nguyễn Thị Thùy<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Ngọc Anh<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Hà Nội

<sup>2</sup>Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

*Tóm tắt:* Bài báo nghiên cứu thực trạng kỹ năng mềm của sinh viên trường Đại học Hà Nội - từ vấn đề nhận thức, mức độ hiểu biết, sự đánh giá về các nhóm kỹ năng mềm hiện tại của sinh viên, với thực trạng đánh giá trung bình là 54% ở mức độ “chưa tốt”; từ đó đưa ra một số giải pháp giúp sinh viên học tập rèn luyện kỹ năng mềm phục vụ học tập, tự tin đáp ứng nhu cầu nhân lực mới trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

*Từ khóa:* Kỹ năng mềm, Cách mạng công nghiệp 4.0

Nhận bài ngày 05.3.2019; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 10.4.2019

Liên hệ tác giả: Nguyễn Thị Thùy; Email: thuyrnt@hanu.edu.vn

## 1. MỞ ĐẦU

Cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0) một thách thức lớn đối với thị trường lao động xuất hiện từ giữa thế kỷ XX đã và sẽ hình thành những công nghệ xóa nhòa ranh giới giữa các lĩnh vực vật lý, số hóa và sinh học cả trong đời sống, sản xuất, cũng như trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo. Tác động của cuộc cách mạng này dẫn tới sự phân hóa mạnh mẽ giữa nhóm lao động có kỹ năng thấp và nhóm lao động có kỹ năng cao. Do vậy, nó không chỉ đe dọa việc làm của lao động trình độ thấp mà ngay cả lao động có kỹ năng bậc trung cũng sẽ bị ảnh hưởng, nếu không được trang bị những kỹ năng mới - kỹ năng sáng tạo cho nền kinh tế 4.0.

Sinh viên là lực lượng trí thức, nhân tố quan trọng trong việc phát triển đất nước, là yếu tố then chốt quyết định sự thành bại của hợp tác, cạnh tranh trong thị trường lao động quốc tế. Đứng trước thách thức to lớn của sự phát triển kỹ nguyên số hóa, sinh viên phải được trang bị những kỹ năng giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo và tiếp cận thông tin mới, có đầu óc mở, phê phán độc lập, hợp tác và cộng tác tích cực. Đây là những kỹ năng “mềm” đặc biệt quan trọng, không thể thiếu.

Hiện nay, tại các trường đại học trong cả nước nói chung, trường Đại học Hà Nội (ĐHHN) nói riêng, việc đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên nhằm giúp họ tự tin khởi nghiệp, tự tin tiếp cận với công việc sau khi ra trường đã được chú trọng, nhưng vì nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, kết quả thực tế chưa như mong muốn. Do vậy, tìm hiểu thực trạng kỹ năng mềm của sinh viên nói chung, sinh viên ĐHHN nói riêng là cần thiết để đưa ra một số giải pháp định hướng nhằm rèn luyện, nâng cao trình độ, khả năng thích ứng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực trong bối cảnh mới.

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Giới thiệu mẫu và công cụ nghiên cứu

Đối tượng khảo sát, nghiên cứu được chọn gồm 593 sinh viên trường ĐHHN thuộc các khoa/chuyên ngành khác nhau, thời gian khảo sát tháng 11 năm 2018, sử dụng phiếu điều tra Anket. Nội dung các câu hỏi khảo sát tập trung 3 vấn đề chính là: 1) Nhận thức của sinh viên ĐHHN về kỹ năng mềm; 2) Đánh giá của sinh viên về một số nhóm kỹ năng mềm hiện nay; 3) Nhu cầu học tập kỹ năng mềm, hình thức, nội dung, thời gian đào tạo...

Kết quả khảo sát được xử lý bằng phần mềm SPSS 22 (Statistical Product and Services Solutions 22).

### 2.2. Kết quả khảo sát

*Mức độ hiểu biết của sinh viên về kỹ năng mềm:* Trong câu hỏi dành cho sinh viên về mức độ hiểu biết về kỹ năng mềm là gì, thì đánh giá ở mức độ “Biết rõ” thì có 72 sinh viên lựa chọn với tỉ lệ là 12.2%. Ở mức độ “Biết ở mức độ vừa phải” thì có 424 sinh viên lựa chọn và tỉ lệ là 71.9%, tiếp đến ở mức độ “Biết rất ít” thì chỉ có 91 sinh viên lựa chọn với tỉ lệ là 15.4% và cuối cùng ở mức độ “Không biết gì” thì chỉ có 3 sinh viên lựa chọn và tỉ lệ là 0.5%

*Yếu tố cần thiết của kỹ năng mềm đối với sinh viên:* Trong những phương án đưa ra thì tới 80.5% sinh viên lựa chọn “Rất cần thiết” và chỉ có 19.5% là “Cần thiết nhưng không phải yếu tố quyết định”.

*Mục đích của việc rèn luyện kỹ năng mềm:* Đa số chiếm tới 85.3% cho rằng việc rèn luyện kỹ năng mềm của sinh viên phục vụ cho việc học tập có kết quả tốt, xử lý nhanh chóng hiệu quả công việc và ứng dụng trong cuộc sống để phát triển năng lực bản thân. Như vậy từ việc hiểu biết cũng như sự cần thiết của việc học tập cũng như rèn luyện kỹ năng mềm phục vụ cho việc học tập, giải quyết công việc cũng như hỗ trợ cho việc phát triển năng lực cá nhân có tỉ lệ khá cao, xét dưới góc độ tỉ lệ % trả lời của sinh viên thì đây

là một dấu hiệu tích cực trong việc đánh giá cũng như định hướng đào tạo kỹ năng cho sinh viên. Tuy nhiên khi đánh giá cụ thể từng nhóm kỹ năng mềm của sinh viên thì có những vấn đề trong việc rèn luyện kỹ năng mềm cho bản thân, kỹ năng nào quan trọng đối với cơ hội việc làm và nghề nghiệp... và phải học tập và rèn luyện như thế nào? Để có thể phát triển và đáp ứng nhu cầu nhân lực cao trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

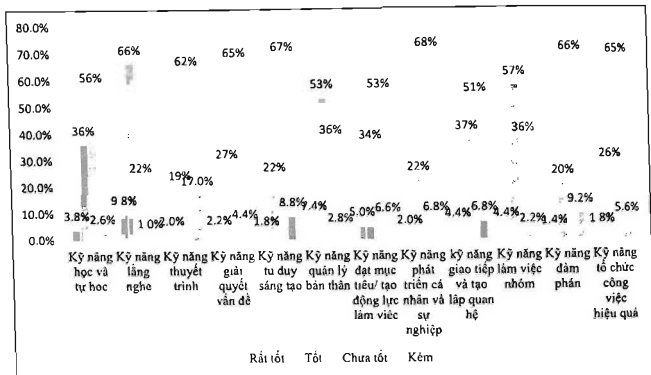
*Đánh giá về kỹ năng mềm:* Trong 12 kỹ năng mềm đưa ra, mức độ đạt được của sinh viên hiện nay được thể hiện tại bảng dưới đây:

*Bảng 1: Tự đánh giá về mức độ một số kỹ năng mềm của sinh viên*

Nội dung	Rất tốt	Tốt	Chưa tốt	Kém
Kỹ năng học và tự học	3.8%	36%	56%	2.6%
Kỹ năng lắng nghe	9.8%	66%	22%	1.0%
Kỹ năng thuyết trình	2.0%	19%	62%	17%
Kỹ năng giải quyết vấn đề	2.2%	27%	65%	4.4%
Kỹ năng tư duy sáng tạo	1.8%	22%	67%	8.8%
Kỹ năng quản lý bản thân	7.4%	53%	36%	2.8%
Kỹ năng đạt mục tiêu/ tạo động lực làm việc	5.0%	34%	53%	6.6%
Kỹ năng phát triển cá nhân và sự nghiệp	2.0%	22%	68%	6.8%
Kỹ năng giao tiếp và tạo lập quan hệ	4.4%	37%	51%	6.8%
Kỹ năng làm việc nhóm	4.4%	57%	36%	2.2%
Kỹ năng đàm phán	1.4%	20%	66%	9.2%
Kỹ năng tổ chức công việc hiệu quả	1.8%	26%	65%	5.6%
Đánh giá chung	4%	35%	54%	6%

Sinh viên cho rằng mình có khả năng tốt nhất ở các kỹ năng lắng nghe, quản lý bản thân, làm việc nhóm... có tỉ lệ trả lời ở mức độ “tốt” ở kỹ năng “lắng nghe” là 66%; kỹ năng “quản lý bản thân” là 53% và “làm việc nhóm” là 57%. Ngoài ra các nhóm kỹ năng khác hầu như có tỉ lệ “chưa tốt” khá cao như đối với kỹ năng phát triển cá nhân thì có tỉ lệ “chưa tốt” là 68% và “tốt” chỉ có 22%, hoặc kỹ năng tổ chức công việc hiệu quả có tỉ lệ “chưa tốt” là 65%, mức “tốt” cũng chỉ là 26%, kỹ năng học và tự học cũng như vậy “chưa tốt” là 56%. Tỉ lệ trung bình của các nhóm kỹ năng ở mức độ “Rất tốt” là 4% và ở mức độ đánh giá “tốt” thì có tỉ lệ là 35% và mức độ “chưa tốt” thì có tỉ lệ là 54% và mức độ “kém” là 6%. Như vậy, hầu hết các kỹ năng của sinh viên hiện nay mới chỉ dừng lại ở mức độ

nhận biết và ý thức trong việc rèn luyện kỹ năng mềm, nhưng để thật sự hiệu quả thì cần phải có một định hướng cụ thể và quá trình tham gia rèn luyện nâng cao năng lực thường xuyên.



Biểu đồ 1: Cơ cấu biểu đồ Tự đánh giá về mức độ một số kỹ năng mềm của sinh viên

**Hoạt động đào tạo kỹ năng mềm tại trường:** Theo kết quả thu được từ sự phản hồi của sinh viên thì 368 sinh viên với tỷ lệ 62.3% trả lời là “Đã tổ chức” và 195 sinh viên với 33.3% trả lời là “chưa tổ chức” và 30 sinh viên với 3.9% đã trả lời “không biết”. Điều đó cho thấy rằng mức độ truyền thông các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm của trường khá tốt đa số đến được với sinh viên, tuy nhiên bên cạnh đó công tác truyền thông, thông tin tới sinh viên về các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm cần được quan tâm hơn nữa.

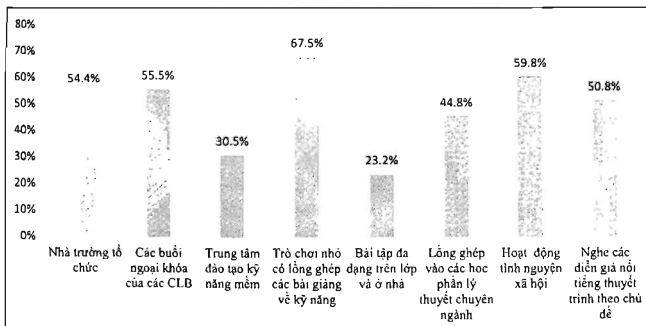
**Hiệu quả của các hoạt động đào tạo nâng cao kỹ năng mềm cho sinh viên:** Đánh giá chất lượng của các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm dưới góc độ của sinh viên ở mức “chưa đáp ứng được nhu cầu” với 47 sinh viên trả lời có tỷ lệ 11% và 322 sinh viên với tỷ lệ 75.4% là “bình thường” và “tốt” ở mức độ 13.1%. và ở mức độ “rất tốt” thì chỉ có 2 sinh viên lựa chọn với tỷ lệ 0.5%. Theo số liệu khảo sát thì hiệu quả của các hoạt động đào tạo kỹ năng chưa cao, cần có sự thay đổi về phương pháp, cách tổ chức cũng như thời gian để nâng cao chất lượng các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm.

**Mong muốn của sinh viên được cải thiện về kỹ năng mềm của bản thân trong tương lai:** Khi được hỏi về sự mong muốn của bản thân mỗi sinh viên về việc nâng cao năng kỹ năng mềm của bản thân trong tương lai thì có 559 sinh viên với tỷ lệ 95% trả lời là “Có” và chỉ có 20 sinh viên có tỷ lệ 3.2% trả lời “Khi nào ra trường rồi tính”, còn đối với phương án “thể này là đủ rồi” thì có 14 sinh viên với tỷ lệ 1.6% sinh viên lựa chọn.

Hình thức đào tạo và cách thức tổ chức lớp học kỹ năng mềm mà sinh viên mong muốn: Đa số sinh viên lựa chọn phương án “do nhà trường tổ chức” với tần suất 262 sinh viên với 55% tỉ lệ trả lời, ngoài ra phương án “Các buổi ngoại khóa của các CLB” cũng là một hình thức hấp dẫn đối với sinh viên và có 273 sinh viên lựa chọn chiếm tỉ lệ 57.4% và cũng có 27% với 192 sinh viên trả lời thì lại mong muốn “Khóa học do trung tâm đào tạo kỹ năng mềm”. Khi tham gia các các lớp học sinh viên mong muốn buổi học sinh động thú vị có tính áp dụng thực tiễn cao như “Thông qua các trò chơi nhỏ có lồng ghép các bài giảng về kỹ năng” hoặc thông qua các “hoạt động tình nguyện xã hội”. Kết quả của hình thức đào tạo và cách thức tổ chức được thể hiện chi tiết tại bảng dưới đây:

**Bảng 2: Hình thức tổ chức đào tạo kỹ năng mềm**

Nội dung	Tần suất	Tỉ lệ%
Nhà trường tổ chức	319	54.4%
Các buổi ngoại khóa của các CLB	326	55.5%
Trung tâm đào tạo kỹ năng mềm	179	30.5%
Trò chơi nhỏ có lồng ghép các bài giảng về kỹ năng	395	67.5%
Bài tập đa dạng trên lớp và ở nhà	136	23.2%
Lồng ghép vào các học phần lý thuyết chuyên ngành	262	44.8%
Hoạt động tình nguyện xã hội	350	59.8%
Nghe các diễn giả nổi tiếng thuyết trình theo chủ đề	297	50.8%



**Biểu đồ 2: Cơ cấu biểu đồ về hình thức tổ chức đào tạo kỹ năng mềm**

Số liệu khảo sát này là căn cứ thực tiễn góp phần hướng tới việc cần thiết đa dạng hoá các hình thức hoạt động đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên. Theo như số liệu thu được từ sự đánh giá của sinh viên về năng lực kỹ năng mềm hiện tại thì hiện họ đã có, đạt được một mức nhất định; tuy nhiên việc bồi dưỡng kỹ năng mềm còn nhiều hạn chế do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan như đã nói. Có thể kể ra như sau: Môi trường sinh viên sống và học tập phức tạp; Nhà trường đã có chính sách về việc đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên, nhưng chưa thực sự làm tốt vai trò khi tổ chức các buổi tập huấn; một số giảng viên chưa ý thức được vai trò của mình trong việc hướng dẫn sinh viên học tập; số lượng trung tâm đào tạo, tư vấn còn ít, chưa có nhiều khóa học, hình thức học phù hợp, đa dạng... Về phía sinh viên, nhiều người chưa có ý thức, thái độ học tập tốt; chưa chủ động trong việc tìm hiểu thông tin và tự hoàn thiện kỹ năng mềm cho bản thân; điều kiện tài chính, sinh hoạt của họ còn khó khăn, chưa thể đáp ứng nhu cầu học tập, bồi dưỡng kỹ năng mềm.

### 2.3. Một số giải pháp trong việc đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên

Số liệu thống kê trên đã cho thấy bức tranh tổng thể về thực trạng kỹ năng mềm của sinh viên Đại học Hà Nội. Điều này rất đáng quan tâm, bởi nó đặt ra những thách thức và nhiệm vụ đối với lãnh đạo, giảng viên trong việc đẩy mạnh hoạt động này nhằm tạo cơ sở, nền tảng về kiến thức, kỹ năng ứng xử và làm việc hiệu quả trong các môi trường nhiều biến động, nhiều khó khăn thử thách sau khi ra trường. Từ yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn và kết quả khảo sát trên, chúng tôi mạnh dạn đưa ra một số giải pháp, kiến nghị sau:

*Đối với nhà trường:* Cần phải có những hoạt động nhằm nâng cao nhận thức của sinh viên và giảng viên về tầm quan trọng của kỹ năng mềm đối trong học tập, rèn luyện, tích lũy kiến thức, kỹ năng cho công việc trong tương lai. Theo khảo sát, sinh viên mong muốn tham dự các khóa học, buổi tập huấn do nhà trường trực tiếp tổ chức. Vì vậy, trong thời gian tới Nhà trường cần tiếp tục mở rộng, đa dạng hoá và nâng cao chất lượng các khoá đào tạo, bồi dưỡng này.

Nhà trường cần xây dựng đội ngũ, chương trình và bổ sung màng kỹ năng mềm vào chương trình đào tạo thông qua các hoạt động ngoại khóa, hoạt động Đoàn - Hội - Đội và các sinh hoạt Câu lạc bộ. Các thông tin về kỹ năng mềm cần được phổ biến cho tất cả sinh viên bắt đầu học năm thứ 1. Nội dung bồi dưỡng cần tập trung vào mục tiêu: giúp sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng mềm; xác định được kỹ năng mềm nào mình còn thiếu và yếu để có hướng bổ sung, hoàn thiện; trang bị cho sinh viên khả năng tự rèn luyện, tự học tập và hoàn thiện trong quá trình học đại học. Bên cạnh đó, phải xác định rằng kỹ năng mềm phải thường xuyên được rèn luyện để trở thành thói quen, phản xạ có

điều kiện hay một phần trong lối sống của sinh viên. Để đạt được điều này, Nhà trường cần đầu tư cho các hoạt động Đoàn - Hội - Đội và các Câu lạc bộ cả về số lượng và chất lượng nhằm thu hút sinh viên tham gia. Nhà trường cũng cần phải thực hiện các nghiên cứu, đánh giá nghiêm túc và xây dựng bộ tiêu chí để kiểm tra, đánh giá kỹ năng mềm của sinh viên trước và sau bồi dưỡng. Bộ tiêu chí này cần phải được xây dựng trên cơ sở thực tiễn các kỹ năng mềm cần thiết với sinh viên sau khi tốt nghiệp, thường xuyên cập nhật thực tế, và nếu có thể, được coi như là một công cụ, căn cứ đánh giá chuẩn đầu ra của sinh viên về kỹ năng mềm.

Nhà trường cũng cần thường xuyên có sự liên hệ với các doanh nghiệp để có sự thiết kế, điều chỉnh lại hoạt động đào tạo sao cho phù hợp với nhu cầu thực tế của thị trường lao động. Bên cạnh đó cũng cần tăng thời lượng các học phần thực tập, thực tế để sinh viên có nhiều trải nghiệm, cọ xát với thực tế.

*Đối với giảng viên:* Hiện có nhiều giảng viên yêu cầu sinh viên hoàn thành các bài tập thông qua hoạt động làm việc nhóm và thảo luận, thuyết trình trước lớp. Tuy nhiên, theo ý kiến phản hồi từ phía sinh viên, phương pháp này chưa phát huy hết hiệu quả do giảng viên chưa có sự hướng dẫn cho sinh viên thực hiện các hoạt động đó, sinh viên phải tự mày mò, tìm hiểu. Bên cạnh đó, giảng viên chưa có biện pháp để kiểm soát hoạt động làm việc nhóm, nên vẫn còn tình trạng trong một nhóm chỉ một vài thành viên thực sự làm việc. Để cải thiện kỹ năng mềm cho sinh viên, bước đầu tiên giảng viên cần giúp họ nhận thức tầm quan trọng của kỹ năng mềm và những lợi ích nó mang lại trong tương lai gần. Sinh viên cần được khuyến khích để nâng cao kỹ năng mềm bằng việc tham gia vào hoạt động học tập do giảng viên tổ chức và hướng dẫn. Giảng viên cần lồng ghép việc trang bị kỹ năng mềm thông qua việc giảng dạy các học phần kiến thức chuyên ngành - kỹ năng cứng. Bằng cách này, chương trình học sẽ không thay đổi nhưng phương pháp giảng dạy cần phải đổi mới. Ở mỗi học phần, giảng viên cần phải xác định những mục tiêu liên quan đến kỹ năng cứng và kỹ năng mềm cần thiết để trang bị cho sinh viên và hướng dẫn họ cách thức để đạt được mục tiêu đó.

Giảng viên phải thường xuyên theo dõi và đánh giá sự tiến bộ của sinh viên thông qua các hoạt động học tập để từ đó có sự động viên, khuyến khích tinh thần, giúp sinh viên có động cơ phấn đấu. Bên cạnh đó, cần chỉ ra những hạn chế, những điểm yếu mà sinh viên cần phải khắc phục, biết cách khắc phục.

*Đối với sinh viên:* Sinh viên cần chủ động trong việc tìm hiểu kiến thức và rèn luyện kỹ năng mềm cho bản thân. Việc cần làm đầu tiên là nâng cao nhận thức của bản thân về tầm quan trọng của kỹ năng mềm. Sinh viên cần chủ động định hướng nghề nghiệp cho bản thân và tìm kiếm những thông tin liên quan để có thể phát huy được năng lực sở trường của bản thân, sử dụng hiệu quả trong công việc và cuộc sống.

Sinh viên tự trang bị cho bản thân bằng cách tham gia các khóa học do các trung tâm đào tạo kỹ năng mềm tổ chức, đồng thời tích cực tham gia các hoạt động học tập do giảng viên yêu cầu. Bên cạnh đó, việc tham gia các Câu lạc bộ, hoạt động Đoàn - Hội - Công tác xã hội và đi làm thêm cũng giúp cho sinh viên rèn luyện và hoàn thiện kỹ năng mềm của bản thân trong thời gian học đại học. Học tập kỹ năng mềm đòi hỏi quá trình rèn luyện và dần hoàn thiện. Quá trình đó là sự tiếp nhận, thấm thấu thông qua trải nghiệm thực tế chứ không đơn thuần chỉ đọc sách báo hay tham gia các khóa học về kỹ năng mềm. Vì vậy, rèn luyện kỹ năng mềm cần phải thực hiện bằng hành động cụ thể, trong đó hoạt động quan trọng nhất của sinh viên là học tập và rèn luyện.

### 3. KẾT LUẬN

Trong xã hội hiện đại, việc tiếp cận và sử dụng kỹ năng mềm có vai trò thiết yếu. Thiếu kỹ năng mềm, sinh viên không chỉ hạn gặp trở ngại trong quá trình học tập, tích lũy kiến thức mà còn thiếu chủ động, tự tin trong cuộc sống và công việc sau này. Kỹ năng mềm, do đó, đã trở nên đặc biệt cần thiết trong hành trang của mỗi sinh viên khi ra trường. Tuy vậy, nhận thức và thực tiễn hoạt động học tập, bồi dưỡng kỹ năng mềm của sinh viên ở trường Đại học Hà Nội nói riêng và các trường đại học khác nói chung còn nhiều hạn chế. Việc đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng mềm đã và đang là nhiệm vụ bức thiết song song cùng việc trang bị kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ cho sinh viên ở hầu hết các trường đại học hiện nay.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Liên, P., & Đức, M (2009), *Kỹ năng sống để làm chủ bản thân*, - Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh
2. M.T. (2017), "Cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ tạo ra nhiều việc làm mới, ngành nghề mới". Nguồn <http://ictnews.vn/cnt/nuoc-manh-cnt/cach-mang-cong-nghiep-4-0-se-tao-ra-nhieu-vec-lam-moi-nganh-nghe-moi-152927.ict>
3. Nguyệt, Y. (2017), "Ngành giáo dục "đón đầu" cuộc Cách mạng 4.0 ra sao?", Nguồn <http://baoquocte.vn/nganh-giao-duc-don-dau-cuoc-cach-mang-40-ra-sao-47536.html>
4. Nhi, T. (2017), "Chương trình giáo dục tổng thể cần gắn với cuộc cách mạng công nghệ 4.0". Nguồn <http://laodong.com.vn/thoi-su-xa-hoi/chuong-trinh-giao-duc-tong-the-can-gan-voi-cuoc-cach-mang-cong-nghiep-40-664499.blđ>
5. Sơn, H.V. (2012), "Thực trạng một số kỹ năng mềm của sinh viên Đại học Sư phạm", - *Tạp chí Khoa học - Trường ĐHSP Thành phố Hồ Chí Minh*, số 39.
6. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (2004), *Giáo trình kỹ năng mềm - tiếp cận theo hướng sư phạm tương tác*.



## INDUSTRIAL REVOLUTION 4.0 AND TEACHING SOFT SKILLS, A RESEARCH AT HA NOI UNIVERSITY

*Abstract: The research is conducted on the reality of soft skills of students at Hanoi University cognition, understanding, and evaluation of some categories Based on the results from the study (54% of being "not good"), some solutions are suggested to help students at Hanoi University improving their soft skills so that they can well meet the demands of their study as well as from the Industrial Revolution 4.0."*

*Keywords: Soft skills, Industry Revolution 4.0.*